TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-ST
Ngày: 05-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sầm Thị Minh Khuyên.

Ông Dương Trung Lợi.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Hà Thị Mai Na- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng Páo Gi**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1977 tại xã Khao Mang, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn H, xã K, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 0150******45; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng Nủ Th (đã chết) và bà Cứ Thị X (đã chết); Vợ thứ nhất: Vàng Thị S- Đã xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc từ năm 2014; Vợ thứ hai: Lý Thị Ch, sinh năm 1974; Con nuôi: Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/12/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số: 93/HSST ngày 26/12/2002.

+ Ngày 11/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số: 25/2015/HSST ngày 11/11/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2025, tạm giam từ ngày 04/10/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Giàng A Ph**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại xã Lao Chải, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn X, xã L, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 0150******16; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A Ch, sinh năm 1968 và bà Giàng Thị M, sinh năm 1969; Vợ: Hờ Thị N, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2025, tạm giam từ ngày 04/10/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hoa- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Giàng A Nh, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn H, xã L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Lý A Dà, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Háng Bla A, xã Khao Mang, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/9/2025, Giàng Páo G đang một mình phơi ngô tại đập thủy điện Khao Mang thuộc thôn Háng Cháng Lừ, xã Khao Mang, tỉnh Lào Cai thì gặp một người đàn ông không quen biết, người này hỏi G có mua ma túy không, G đồng ý và mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy G đi về nhà, đến khoảng 18 giờ cùng ngày Giàng A Ph là người nghiện chất ma túy nhờ Giàng A Nh (em trai của Ph) đến nhà G để mua hộ Ph ma túy. Đến cổng nhà G, Ph đưa cho Nh 150.000đ nhờ Nh vào mua ma túy của G giúp Ph. Nh cầm tiền đi bộ vào nhà G mua được 01 gói ma túy được gói trong mảnh nilon màu xanh, buộc túm một đầu bên trong có 03 cục Heroine, sau khi mua được ma túy cả hai đi về nhà của mình. Khi về đến nhà khoảng 21 giờ 00 phút, Ph đem 1 phần số ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức cho vào giấy bạc dùng bật lửa đốt lấy khói hít vào cơ thể. Phần còn lại Ph cho vào lọ nhựa màu cam đem cất giấu tại giường ngủ.

Do Giàng A Ph là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 47/QĐ-TA ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 15/3/2024 chấp hành xong trở về địa phương và hiện đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ 19/3/2024 đến ngày 19/3/2026 theo Quyết định số: 19/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND xã Lao Chải, huyện Mùa Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ), nên hồi 06 giờ 00 phút ngày 28/9/2025, Công an xã Lao Chải, tỉnh Lào Cai đến nhà Ph để tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với Ph. Ph tự giác giao nộp 01 lọ nhựa màu cam có nắp đậy, không nhãn mác, bên trong có chứa Heroine; 01 bật lửa ga màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém một mặt. Cơ quan công an tiến hành thử nước tiểu của Ph bằng test nhanh cho kết quả dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Giàng A Ph để giám định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Giàng A Ph không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ph khai nhận do là người nghiện chất ma túy loại Heroine nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/9/2025, Ph đi đến nhà Giàng A Nh là em của Ph để nhờ Nhà đi mua ma túy hộ tại nhà Giàng Páo G và hứa trả công cho Nh 50.000đ. Khoảng 18 giờ 00 khi đến nơi Ph đưa cho Nh 150.000đ để Nh vào nhà G mua ma túy hộ. Sau khi Nh mua được ma túy, Nh đưa cho Ph ma túy rồi cả hai đi về nhà. Về đến nhà Ph đã sử dụng một phần ma túy phần còn lại đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an khi cơ quan Công an đến để tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Căn cứ lời khai của Giàng A Ph, Cơ quan Công an tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Giàng Páo G thu giữ 01 lọ nhựa màu cam, có nắp đậy, không nhãn mác bên trong có nhiều cục chất bột màu trắng (Heroine), 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân số: 015077002145, số tiền 2.950.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, màn hình cảm ứng.

Tại Cơ quan điều tra G khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là số ma túy còn lại sau khi sử dụng bằng hình thức cho vào giấy bạc dùng lửa đốt, hít lấy khói vào cơ thể và bán một phần cho Giàng A Nh vào tối ngày 27/9/2025, số ma túy này là số ma túy mà bị cáo mua vào buổi chiều ngày 27/9/2025 nhằm mục đích để bán.

Tại bản Kết luận giám định số: 2290/KL-KTHS ngày 01/10/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Giàng A Ph gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người".

Tại bản Kết luận giám định số: 627/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng A Ph là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,08gam.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng Páo G là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,58gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 628/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 21 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung các bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS-KV4 ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Giàng Páo G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố Giàng A Ph về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Giàng Páo G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Giàng Páo G từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo G.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Giàng A Ph phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Giàng A Ph từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Tịch thu của bị cáo Giàng Páo G số tiền 150.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo Giàng Páo G số tiền 2.800.000đ, 01 ví giả da, 01 căn cước công dân, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng 01 bật lửa ga màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém một mặt, 03 vỏ phong bì.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Giàng Páo G và Giàng A Ph đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo Gi cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu của bị cáo Giàng Páo G số tiền 150.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Giàng Páo G số tiền 2.800.000đ, 01 ví giả da, 01 căn cước công dân, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi. Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Ph cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 02 năm tù. Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo G, Ph nhất trí với nội dung mà người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng (Giàng A Nh): Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của người làm chứng đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Lời khai tại phiên toà của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Giàng Páo G: Khoảng 15 giờ 00 ngày 27/9/2025, G đã mua của người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 300.000đ mang về nhà cất dấu. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày khi Giàng A Nh đến nhà để hỏi mua ma túy, G đồng ý bán cho Giàng A Nh ¼ số ma túy mua được cho Nh với giá 150.000đ phần còn lại G đã sử dụng một ít cho bản thân và cất giấu 0,58gam Heroine nhằm mục đích để bán. Hành vi của bị cáo G đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Giàng A Ph: Là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 47/QĐ-TA ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 15/3/2024 chấp hành xong trở về địa phương và hiện đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ 19/3/2024 đến ngày 19/3/2026 theo Quyết định số: 19/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND xã Lao Chải, huyện Mùa Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ). Trong thời gian bị quản lý, ngày 27/9/2025 Giàng A Ph tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thuộc thôn Xéo Dì Hồ B, xã Lao Chải, tỉnh Lào Cai. Hành vi của bị cáo Giàng A Ph đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Giàng Páo G và Giàng A Ph là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Xét hành vi của bị cáo Giàng Páo G và Giàng A Ph: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội,

đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

- Xét nhân thân của các bị cáo:

+ Đối với Giàng Páo G:

Bị cáo có 02 tiền án (đã được xóa) như đã nêu ở phần lý lịch, không có tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, vì mục đích lợi nhuận để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

+ Đối với Giàng A Ph:

Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự (chưa được xóa) như đã nêu ở phần lý lịch. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với Giàng Páo G:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

+ Đối với Giàng A Ph:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Phổng đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 01/10/2025 và tại phiên tòa thể hiện bản thân bị cáo Giàng Páo G không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản cá nhân có giá trị không lớn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo G.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 150.000đ bị cáo G bán ma túy cho Giàng A Ph. Bị cáo khai nằm trong số tiền 2.950.000đ bị thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 lọ nhựa màu cam, không nhãn mác của Giàng Páo G bên trong có chất bột nén màu trắng, khối lượng chất bột nén màu trắng: 0,58 gam; Số tiền 2.950.000đ, 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân số: 015077002145, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, màn hình cảm ứng. Thu giữ 01 lọ nhựa màu cam, không nhãn mác của Giàng A Ph bên trong có chất bột nén màu trắng, khối lượng chất bột nén màu trắng: 0,08 gam, 01 bật lửa ga màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém một mặt. Cơ quan giám định đã lấy 0,1gam chất nén màu trắng để giám định còn lại 0,48gam được cho vào túi nilon trong suốt và niêm phong lại vào trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành. Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ chất nén màu trắng trong 01 lọ nhựa màu cam, không nhãn mác của Giàng A Ph để giám định.

Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với 0,48gam Heroine được hoàn lại sau giám định đây là vật chứng liên quan đến tội phạm và là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 2.950.000đ, 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân số: 015077002145, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo G trong đó có 150.000đ tiền có được do bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước còn lại 2.800.000đ, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số: 015077002145, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng xét là tài sản của bị cáo G không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 02 lọ nhựa màu cam, không nhãn mác, 01 bật lửa ga màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém một mặt, 03 vỏ phong bì niêm phong sau khi mở giám định. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các đồ vật có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với Giàng A Nh, ngày 27/9/2025 đã có hành vi mua hộ ma túy (Heroine-không xác định được khối lượng) để Giàng A Ph sử dung, bản thân trước khi mua ma túy hộ Ph không được Giàng Páo G nhờ, thuê, bán hoặc giới thiệu người khác đến mua ma túy của G. Việc Nh mua ma túy của G không nhằm mục đích mua bán chất ma túy, bản thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về các tội phạm liên quan đến ma túy. Do đó xác định Giàng A Nh không đồng phạm với Giàng Páo G về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng phải chịu trách nhiệm đối với 0,08gam Heroine đã thu giữ của Giàng A Ph, do đó xác định Giàng A Nh không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên ngày 27/9/2025 Giàng A Nh có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đề nghị Công an xã Lao Chải xác minh để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nh về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A Nh tại nhà ở của Giàng A Ph. Quá trình điều tra xác định Nh đã đi ra phía sau nhà ở của Ph để sử dụng bằng hình thức hít và không nói cho ai biết. Nguồn gốc số ma túy mà Nh đã sử dụng là do Nh mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 24/9/2025. Bản thân Ph không biết việc Nh sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình. Do đó không có căn cứ để xử lý Ph về hành vi liên quan.

Đối với đàn ông đã bán ma túy cho Giàng Páo G, G khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định Giàng Páo G và Giàng A Nh còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thuộc các trường hợp quy đinh tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của G và Nh là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Páo G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Giàng A Ph phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

+ Đối với Giàng Páo G:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo G 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/9/2025.

+ Đối với Giàng A Ph:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ph 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/9/2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-Lào Cai như sau:

+ Tịch thu của bị cáo Giàng Páo G số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Giàng Páo G số tiền 2.800.000đ *(Hai triệu tám trăm nghìn đồng*), 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân số: 015077002145, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,48gam Heroine được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Giàng Páo G ngày 28/9/2025", 02 lọ nhựa màu cam, không nhãn mác, 01 bật lửa ga màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém một mặt, 03 vỏ phong bì niêm phong sau khi mở giám định.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Páo G và bị cáo Giàng A Ph.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Giàng Páo G và Giàng A Ph được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tiến Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Khao Mang, Lao Chải (TB);
- Các bị cáo; Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án.